

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN
TỈNH THÁI NGUYÊN**

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 620/2022/HSST

Ngày 30- 12 - 2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Văn Cần

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Bà Nguyễn Thị Mai Hoa

2. Bà Ngô Thị Thúy

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Nam Thái, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Bình Nguyên - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 12 năm 2022, tại Trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 485/2022/TLST-HS ngày 28 tháng 10 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 435/2022/QĐXXST- HS ngày 11 tháng 11 năm 2022, đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Ngô Văn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1998; Tại: huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Ngô Văn H, sinh năm 1970; Con bà: Dương Thị S, sinh năm 1973; Vợ là Ngô Thị O, sinh năm 2000 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2017; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 137/QĐ-XPHC ngày 20/11/2013 của Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Ngô Văn H bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Đánh nhau".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2022, tạm giam từ ngày 07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

2. Họ và tên: Lương Huỳnh Đ, tên gọi khác: Không, sinh năm 1998, tại: huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nơi cư trú: Thôn N, xã Q, huyện T, tỉnh Lạng Sơn.

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vy Văn M, sinh năm

1976 (đã chết); Con bà: Lương Thị P, sinh năm 1980; Vợ, con: Chưa có; Tiền án: Không; Tiền sự: 01.

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 260/QĐ-XPHC ngày 25/3/2022 của Công an huyện P, tỉnh Thái Nguyên, xử phạt Lương Huỳnh Đ số tiền 750.000đ về hành vi "Đánh nhau" (đã chấp hành xong ngày 25/3/2022)

Nhân thân:

- Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 26/QĐ-XPHC ngày 21/4/2014 của Công an huyện T, tỉnh Lạng Sơn, xử phạt Lương Huỳnh Đ bằng hình thức cảnh cáo về hành vi "Xúi dục người khác đánh nhau".

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2022, tạm giam từ ngày 07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

3. Họ và tên: Vi Tuấn H, tên gọi khác: Không, sinh năm 1998, tại huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm L, xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 10/12; Dân tộc: Nùng; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Vi Văn H, sinh năm 1969; Con bà: Nông Thị H, sinh năm 1973; Vợ là Nguyễn Huyền N, sinh năm 2001 (đã ly hôn) và có 01 con sinh năm 2018; Tiền án, Tiền sự: Không.

Nhân thân:

- Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý vi phạm hành chính số 34/QĐ-UBND ngày 26/2/2021 của UBND xã Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên, đã áp dụng biện pháp giáo dục tại xã, phường, thị trấn đối với Vi Tuấn H với thời hạn 03 tháng (chấp hành xong ngày 26/5/2021).

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2022, tạm giam từ ngày 07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

4. Họ và tên: Lê Văn Q, tên gọi khác: Không; Sinh ngày 03/3/2005, tại: huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Xóm T, xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 9/12; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: không; Đảng, đoàn thể: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Lê Văn L, sinh năm 1983; Con bà: Đỗ Thị H, sinh năm 1987; Vợ, con: Chưa có; Tiền án, Tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/7/2022, tạm giam từ ngày 07/7/2022, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Văn Q: Ông Lê Văn L, sinh năm 1983 và Ông Lê Văn Q, sinh năm 1960 (có mặt).

Nơi cư trú: Xóm T, xã D, huyện V, tỉnh Thái Nguyên

- *Bị hại:* Chị Nguyễn Thị Thu H, sinh năm 1995 (có mặt)

Nơi cư trú: Xóm C, xã P, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên;

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn H:* Luật sư Nguyễn Công Quang, Luật sư Lê

Quang Nam – Thuộc Văn Phòng luật sư An Toàn – Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Lê Văn Q:* Luật sư Lê Quang Nam – Thuộc Văn Phòng luật sư An Toàn – Đoàn Luật sư tỉnh Thái Nguyên (có mặt).

- *Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

1. Bà **Dương Thị S**, sinh năm 1973 (có mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố C, thị trấn Đ, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

2. Anh Trần Văn H, sinh năm 1990 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm B, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị Tr, sinh năm 1995 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm C, xã H, huyện Ph, tỉnh Thái Nguyên.

2. Chị Tô Thị T, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm C, xã P, huyện P, tỉnh Thái Nguyên.

3. Anh Xên Văn T, sinh năm 2004 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Thôn Đ, xã T, huyện X, tỉnh Hà Giang.

4. Anh Lưu Đức T, sinh năm 2002 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm Đ, xã V, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

5. Anh Ngô Văn Đ, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm T, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

6. Anh Hoàng Văn K, sinh năm 1989 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên.

7. Anh Dương Văn Đ, sinh năm 1998 (vắng mặt)

Nơi cư trú: Xóm L, xã M, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên.

- *Người giám định:*

1. Ông Lê Quang Hà, chức vụ: Giám đốc (vắng mặt)

Đơn vị công tác: Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Nguyên

2. Ông Đỗ Bình Trọng, chức vụ: Phó giám đốc (vắng mặt)

Đơn vị công tác: Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Thái Nguyên

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 03 giờ, ngày 30/6/2022 chị Nguyễn Thị Thu H cùng với bạn là chị Nguyễn Thị Tr, chị Tô Thị T đến ăn đêm tại quán “PM”, tại tổ X, phường Q, thành phố T thì có Ngô Văn H ngồi bàn bên cạnh sang bàn của chị H mời rượu. Khi mời rượu H có xưng hô với chị H là anh, nhưng chị H không đồng ý, nên giữa hai người xảy ra mâu thuẫn. Lúc này, H dùng tay phải tát một cái vào má bên trái của chị H, hai cái vào mặt và đầu chị H. Khi thấy H đánh chị H thì Lương Huỳnh Đ, Lê Văn Q, Vi Tuấn H và Dương Văn Đ (Sinh năm 1998, HKTT: Xóm La Yên, xã Mỹ Yên, huyện Đ, tỉnh Thái Nguyên) đều là bạn và ngồi cùng bàn ăn với Ngô Văn H chạy sang khu bàn ăn

của chị H. Đ dùng tay phải cầm hộp giấy ăn bằng nhựa màu hồng ném vào vùng trán trái của chị H. Q dùng tay trái chỉ vào mặt chị H và nói “Con chó này mày định thế nào”, chị H thấy có 01 chiếc gậy hình hộp bằng kim loại màu đen dài khoảng 1m dựng ở góc quán nên có cầm lên vụt về phía Ngô Văn H nhưng do Q đứng trước mặt H và đang chỉ tay trái vào chị H nên bị chị H vụt gậy trúng vào cánh tay trái của Q nhưng không gây nên thương tích. Lúc này, Q cầm cổ tay trái của chị H kéo về phía Q rồi dùng tay phải tát 01 cái theo chiều từ trên xuống dưới ở trên bàn ăn khiến nồi lẩu bị đổ, nước lẩu chảy vào vùng cổ, gáy, vai trái, má phải và cánh tay phải của chị H làm cho chị H bị bỏng. Q tiếp tục tát một cái vào vùng sau đầu của chị H. Sau khi Q đánh chị H xong, thì Vi Tuấn H dùng tay phải cầm nồi lẩu bằng inox vừa bị đổ nước nêu trên đập một phát theo chiều từ phải sang trái vào vùng giữa trán của chị H, khiến chị H bị rách da chảy máu và đập tiếp hai phát vào vùng đầu bên trái và vai trái của chị H. Khi chị H bị đánh, anh Hoàng Văn K (sinh năm 1989, trú tại: Tổ dân phố L, thị trấn Đ, huyện V, tỉnh Thái Nguyên, là người quen của chị H) vào can ngăn thì bị Dương Văn Đ dùng tay phải tát một cái vào mặt anh K và Lương Huỳnh Đ dùng tay nắm hai cái vào vùng mặt anh K, khiến anh K bị rách da và chảy máu vùng môi trên bên trái. Sau khi được mọi người can ngăn thì các đối tượng trên không đánh chị H và anh K nữa. Chị H được đưa đến bệnh viện Trung ương Thái Nguyên để điều trị từ 30/6 2022 đến ngày 07/7/2022 thì ra viện. Anh Hoàng Văn K bị thương tích nhẹ nên không đi điều trị tại cơ sở y tế nào.

- Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 450/TgT ngày 30/6/2022 của Trung tâm pháp y tỉnh Thái Nguyên, đã kết luận:

“1. Dấu hiệu chính qua giám định: Bỏng nước sôi độ 1,2 tại vùng má (P), cổ, gáy, vai (T), cẳng tay (P), diện tích bỏng 4%. Hiện tại có 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt kích thước trung bình và 01 sẹo vết thương phần mềm vùng mặt KT nhỏ, trong đó:

- Bỏng nước sôi độ 1,2 tại vùng má (P), cổ, gáy, vai (T), cẳng tay (P), tỷ lệ 4%. Cơ chế hình thành vết thương: Do bỏng nước sôi.

- Sẹo vùng trán (T), tỷ lệ 3%. Cơ chế hình thành vết thương. Do tác động của vật có góc cạnh.

- Sẹo vùng giữa trán, tỷ lệ 6%. Cơ chế hình thành vết thương. Do tác động của vật tày.

Cộng: $1\%+1\%+1\%+1\%+3\%+6\%=12,41\%$ (Làm tròn số là 12%).

2. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tạm thời được xác định là 12% (Mười hai phần trăm). Áp dụng phương pháp tính theo Thông tư số 22/TT-BYT ngày 28/8/2019 của Bộ Y tế.

3. Kết luận khác: Hiện tại bệnh nhân đang nằm điều trị tại bệnh viện, còn có các tổn thương khác chưa thể đánh giá, xác định tỷ lệ được ngay, nên sau khi bệnh nhân ra viện, Cơ quan CSĐT có thể trưng cầu giám định bổ sung.”

Ngày 22/9/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định trưng cầu giám định bổ sung số 18/QĐ-ĐCSHS gửi Viện khoa học hình sự - Bộ Công an - Yêu cầu giám định bổ

sung mức độ tổn hại sức khỏe của chị Nguyễn Thị Thu H là bao nhiêu phần trăm: Tỷ lệ phần trăm của từng thương tích là bao nhiêu?

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 6366/KL-KTHS ngày 03/10/2022 của Viện khoa học hình sự - Bộ Công an, kết luận:

“Tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể và cơ chế hình thành thương tích của chị Nguyễn Thị Thu H giữ nguyên theo kết quả được thể hiện tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 450/TgT ngày 04/7/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Thái Nguyên ”.

Tại cơ quan điều tra Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H, Lê Văn Q đã khai nhận về hành vi phạm tội của mình như nêu trên. Lời khai nhận của các bị cáo phù hợp với các tài liệu có trong hồ sơ vụ án. Do vậy, tại Bản cáo trạng số 501/CT-VKSTPTN, ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H, Lê Văn Q về tội *“Cố ý gây thương tích”* theo điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, sau khi kết thúc phần thẩm vấn công khai, Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên thực hành quyền công tố tại phiên tòa trình bày bản luận tội giữ nguyên quan điểm truy tố như nội dung Bản cáo trạng số 501/CT-VKSTPTN, ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, đồng thời đề nghị Hội đồng xét xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H, Lê Văn Q phạm tội *“Cố ý gây thương tích”*

2. Về hình phạt:

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H mức án từ 16 đến 21 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

- Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 91, Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; Xử phạt bị cáo Lê Văn Q mức án từ 13 đến 15 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2022; Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

3. Về trách nhiệm dân sự: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q với bị hại chị Nguyễn Thị Thu H về việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm; Xác nhận các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q đã bồi thường xong cho chị Nguyễn Thị Thu H tổng số tiền là 75.000.000đ (Bảy mươi lăm triệu đồng).

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 nồi bằng inox màu trắng không nhãn hiệu, kích thước 8 x

28cm, đã qua sử dụng; 01 hộp đựng đũa, giấy ăn bằng nhựa, màu hồng, trên hộp có chữ "VIET NHAT PLASTIC", kích thước 13x14,3cm, đã qua sử dụng.

5. **Án phí:** Áp dụng Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

Ngoài ra còn đề nghị tuyên quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H, Lê Văn Q đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội của mình; thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Các bị cáo không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Nói lời sau cùng các bị cáo đều đề nghị HĐXX xét xem cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, hòa nhập cộng đồng và thành người có ích cho xã hội.

- *Người bào chữa cho bị cáo Ngô Văn H trình bày:* Nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện viện kiểm sát về việc xác định tội danh, áp dụng các điểm, điều, khoản của Bộ luật hình sự và mức án đề nghị áp dụng đối với bị cáo Ngô Văn H. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy, đề nghị HĐXX xem xét xử phạt bị cáo Ngô Văn H mức án thấp nhất.

- *Người bào chữa và Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Văn Q trình bày:* Nhất trí với quan điểm đề nghị của Đại diện viện kiểm sát về việc xác định tội danh, áp dụng các điểm, điều, khoản của Bộ luật hình sự cũng mức án đề nghị áp dụng đối với bị cáo Lê Văn Q. Tuy nhiên, xét thấy bị cáo Q là người chưa thành niên, sau khi phạm tội đã tích cực bồi thường, khắc phục hậu quả cho bị hại và được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ. Do vậy, đề nghị HĐXX xem xét áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về việc xử lý người chưa thành niên phạm tội, xử phạt bị cáo mức án không quá $\frac{3}{4}$ mức hình phạt áp dụng đối với người thành niên phạm tội.

Bị hại chị Nguyễn Thị Thu H trình bày: Khoảng 02 giờ 00 phút, ngày 30/6/2022 chị Nguyễn Thị Thu H ăn đêm cùng với bạn là chị Nguyễn Thị Tr, chị Tô Thị T tại quán "Phúc Minh", tại tổ X, phường Q, thành phố T thì có một thanh niên ngồi bên cạnh (sau này xác định là Ngô Văn H) sang mời rượu và xưng hô không đúng mực, nên chị H và Ngô Văn H lời qua tiếng lại với nhau. Khi chị H nói "*mày ít tuổi thì phải gọi tao bằng chị*" thì bị Ngô Văn H và 03 thanh niên khác cùng bàn với H (sau này xác định là Lương Huỳnh Đ, Lê Văn Q, Vi Tuấn H) dùng tay chân, hộp giấy ăn bằng nhựa và 01 chiếc nồi bằng Inox đánh gây thương tích với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12%. Chị H phải điều trị tại Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên từ 30/6 2022 đến ngày 07/7/2022 thì ra viện.

Sau khi sự việc xảy ra các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H, Lê

Văn Q cùng gia đình đã đến hỏi thăm và bồi thường xong cho chị tổng số tiền là 75.000.000đ; Chị H đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

Quá trình điều tra và trong giai đoạn chuẩn bị xét xử chị H đã có đơn yêu cầu giám định lại sức khỏe đối với thương tích do các bị cáo gây ra cho chị H, tuy nhiên, chị H xác định kết quả giám định của Trung tâm pháp y – Sơ y tế tỉnh Thái Nguyên và kết luận giám định của Viện khoa học hình sự - Bộ công an, xác định tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị là 12% đúng quy định của pháp luật, lý do chị H yêu cầu giám định lại vì vết thương hiện nay của chị đã khỏi và được phục hồi và để rút đơn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với bị cáo.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan trình bày:

- Bà Dương Thị S trình bày: Sau khi nhận được thông tin con trai bà là Ngô Văn H cùng với Vi Tuấn H, Lương Huỳnh Đ, Lê Văn Q đã có hành vi đánh gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Thu H, ngày hôm sau bà Sản cùng với gia đình đã đến Bệnh viện đa khoa Trung ương Thái Nguyên thăm hỏi và đưa trước cho chị H số tiền 25.000.000đ để chị H lo tiền viện phí và mua thuốc men trong thời gian điều trị. Trong giai đoạn điều tra bà Sản cùng với gia đình các bị cáo Vi Tuấn H, Lương Huỳnh Đ, Lê Văn Q đã thỏa thuận và bồi thường thêm cho chị Nguyễn Thị Thu H số tiền là 50.000.000đ. Trong tổng số tiền 75.000.000đ đã bồi thường cho chị H thì của bị cáo Ngô Văn H là 30.000.000đ, của bị cáo Lương Huỳnh Đ là 20.000.000đ, của bị cáo Vi Tuấn H là 15.000.000đ và của bị cáo Lê Văn Q là 10.000.000đ. Chị H đã nhận đủ số tiền trên và có đơn xin miễn, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

- Anh Trần Văn H trình bày: Anh Trần Văn H là chủ cơ sở kinh doanh ăn uống “Phúc Minh”, tại tổ X, phường Q, thành phố T; Sự việc một số khách hàng ăn đêm tại quán của anh rồi xảy ra việc đánh nhau vào ngày 30/6/2022 như thế nào anh không được chứng kiến. Khi các đối tượng trên đánh nhau có đổ xô một số đồ dùng tại quán nhưng không bị thiệt hại gì, anh Hải không có yêu cầu các đối tượng trên bồi thường thiệt hại gì và không đề nghị gì đối với các tài sản là 01 hộp đựng đĩa, giấy bằng nhựa đựng và 01 chiếc nồi bằng Inox mà cơ quan công an đã thu giữ.

Người làm chứng: Anh Hoàng Văn K, chị Nguyễn Thị Tr, chị Tô Thị T, anh Dương Văn Đ, anh Xền Văn T, anh Lưu Đức T và anh Ngô Văn Đ trình bày: Khoảng 02 giờ 00 ngày 30/6/2022 anh Hoàng Văn K cùng chị Nguyễn Thị Thu H, Tô Thị T, Nguyễn Thị Tr đến ăn đêm tại quán lẩu “Phúc Minh”, tại tổ X, phường Q, thành phố T. Trong quá trình ăn đêm tại quán thì có Ngô Văn H (là bạn của chị T) ngồi ăn cùng với khoảng 10 người khác ở bàn bên cạnh sang mời rượu và xung hô với mọi người là anh, nhưng chị H không đồng ý, nên giữa H và chị H xảy ra việc cãi nhau; Ngô Văn H dùng tay phải tát vào mặt và đầu chị H, rồi có 04 thanh niên khác cùng bàn của Ngô Văn H chạy sang, Lương Huỳnh Đ dùng cầm hộp đựng giấy ăn ném vào vùng trán chị H, Lê Văn Q dùng tay trái chỉ vào mặt chị H và nói “Con chó này mày định thế nào”, thì chị H lấy 01 chiếc

gậy hình hộp bằng kim loại màu đen dài khoảng 1m dựng ở góc quán cầm lên vệt về phía Ngô Văn H nhưng trúng vào cánh tay trái của Lê Văn Q. Khi đó Lê Văn Q đã cầm cổ tay trái của chị H kéo về phía Q rồi dùng tay phải tát 01 cái vào đầu chị H theo chiều từ trên xuống dưới, khiến nôi lẫu bị đổ, nước lẫu chảy vào vùng cổ, gáy, vai trái, má phải và cánh tay phải của chị H làm cho chị H bị bỏng. Q tiếp tục tát một cái vào vùng sau đầu của chị H. Vi Tuấn H dùng tay phải cầm nôi lẫu bằng inox đập 03 phát vào vùng trán, đầu và vai trái của chị H, khiến chị H bị chảy máu. Trong khi chị H bị đánh, anh Hoàng Văn K vào can ngăn thì bị Dương Văn Đ dùng tay phải tát một cái vào mặt anh K và Lương Huỳnh Đ dùng tay đấm hai cái vào vùng mặt anh K khiến anh K bị rách da và chảy máu vùng môi trên bên trái. Sau khi được mọi người can ngăn thì các đối tượng trên không đánh chị H và anh K nữa. Chị H được đưa đến bệnh viện Trung ương Thái Nguyên cấp cứu, điều trị; Anh Hoàng Văn K chỉ bị xây xước da và chảy máu ở môi, nên không đi điều trị ở đâu và không yêu cầu xử lý các đối tượng Dương Văn Đ và Lương Huỳnh Đ về hành vi gây thương tích cho mình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo:* Lời khai nhận tội của các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q tại phiên tòa hôm nay là khách quan, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được trong quá trình điều tra; phù hợp với lời khai của những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử thấy có đủ cơ sở kết luận: Vào khoảng 03 giờ 00 phút, ngày 30/6/2022, tại quán ăn Phúc Minh thuộc tổ 4, phường Quang Trung, thành phố Thái Nguyên, do mâu thuẫn trong quá trình mời rượu, Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q đã có hành vi dùng tay, hộp giấy ăn bằng nhựa và 01 chiếc nôi bằng Inox đánh gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Thu H, khiến chị H bị rách da, chảy máu tại vùng trán và bỏng nước sôi tại vùng má, cổ, gáy, vai và cẳng tay phải - Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với chị Nguyễn Thị Thu H là 12%.

Hành vi dùng tay, hộp giấy ăn bằng nhựa, 01 chiếc nôi bằng Inox đánh gây thương tích cho người khác với tỷ lệ tổn thương cơ thể là 12% do các bị cáo Ngô Văn H, Lương

Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q thực hiện là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm sức khỏe của người khác, gây mất trật tự trị an tại địa phương và đủ yếu tố cấu thành tội "Cố ý gây thương tích" quy định tại Điều 134 Bộ luật Hình sự. Trong vụ án này, mặc dù các bị cáo không quen biết và mâu thuẫn gì với chị H, nhưng chỉ vì những mâu thuẫn nhỏ nhặt, không đáng có trong quá trình Ngô Văn H sang mời rượu, các bị cáo đã dùng tay, hộp giấy ăn bằng nhựa và 01 chiếc nồi bằng Inox gây thương tích cho chị Nguyễn Thị Thu H như đã nêu trên; Bản cáo trạng số 501/CT-VKSTPTN ngày 27/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố các bị cáo về tội "Cố ý gây thương tích" theo điểm đ khoản 2 Điều 134 Bộ luật Hình sự với tình tiết định khung "Dùng hung khí nguy hiểm" và "có tính chất côn đồ" là có căn cứ.

Điều 134 của Bộ luật hình sự quy định:

"1. Người nào cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% hoặc dưới 11% nhưng thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 06 tháng đến 03 năm:

a, Dùng... hung khí nguy hiểm;

...

i, có tính chất côn đồ...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 06 năm:

...

đ, Gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác mà tỷ lệ tổn thương cơ thể từ 11% đến 30% nhưng thuộc một trong các trường hợp quy định tại các điểm từ điểm a đến điểm k khoản 1 Điều này"

[3]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy:*

Hành vi phạm tội của bị cáo thuộc loại tội nghiêm trọng, trực tiếp xâm phạm đến sức khỏe của người khác được pháp luật bảo vệ, gây mất trật tự trị an tại địa phương, nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung. Nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội do các bị cáo thiếu ý thức tu dưỡng, coi thường sức khỏe của người khác, chỉ vì mâu thuẫn trong khi mời rượu và bị chị H phản ứng lại, các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu trên.

[4]. *Xét vai trò đồng phạm của các bị cáo trong vụ án thì thấy:*

Hành vi phạm tội do các bị cáo thực hiện thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, không có sự phân công, câu kết một cách chặt chẽ. Khi thực hiện hành vi phạm tội Ngô Văn H và Lê Văn Q là người giữ vai trò chính, trong đó: Ngô Văn H giữ vai trò là người khởi xướng và trực tiếp dùng tay tát vào má, mặt và đầu chị H; Lê Văn Q là người thực hành tích cực nhất, trực tiếp dùng tay tát vào sau đầu chị H khiến chị Hà bị úp mặt xuống nồi lẩu và bị bỏng nước sôi, tỷ lệ phần trăm vết thương do hành vi của Lê Văn Q gây ra cho chị H là chủ yếu. Các bị cáo Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H tham gia thực hiện tội phạm với vai trò là người thực hành, vai trò của Lương Huỳnh Đ và Vi Tuấn H thấp hơn so với các bị cáo Ngô

Văn H và Lê Văn Q.

[5]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng:*

- Về nhân thân: Các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ và Vi Tuấn H đều chưa có tiền án, nhưng là người có nhân thân xấu, đều đã từng bị xử phạt vi phạm hành chính hoặc áp dụng biện pháp giáo dục tại xã phường, thị trấn về hành vi đánh nhau hoặc xúi dục người khác đánh nhau, nhưng vẫn không có ý thức cải tạo, tu dưỡng mà tiếp tục lao vào vòng tội lỗi; Bị cáo Lê Văn Q chưa có tiền án, tiền sự và là người có nhân thân tốt.

- Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đều đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; Các bị cáo đã tác động đến gia đình để bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại số tiền là 75.000.000đ và được bị hại có đơn xin miễn, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo— Do đó bị cáo đều được hưởng 02 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, b khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự đó là: *"Người phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải"* và *"Người phạm tội đã tự nguyện bồi thường khắc phục hậu quả"* và 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự là bị hại có đơn xin miễn, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo. Ngoài ra bị cáo Ngô Văn H có ông nội là thương binh và được nhà nước tặng thưởng huân, huy chương trong cuộc kháng chiến chống Mỹ, nên bị cáo Ngô Văn H còn được hưởng thêm 01 tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự khác quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Các bị cáo đều không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

[6]. Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX nhận thấy hành vi phạm tội của các bị cáo là nghiêm trọng và coi thường sức khỏe của người khác, nên cần áp dụng mức hình phạt tù giam, cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục các bị cáo, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình thấy rằng các bị cáo đều được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, trong đó có 02 tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào; Sau khi phạm tội đã thương lượng hòa giải và tích cực bồi thường khắc phục hậu quả cho bị hại và được bị hại có đơn xin giảm nhẹ, miễn truy cứu trách nhiệm hình sự đối với các bị cáo, nên cần áp dụng khoản 1 Điều 54 của Bộ luật hình sự, xử phạt các bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt được áp dụng để thể hiện chính sách khoan hồng của nhà nước ta. Ngoài ra, bị cáo Lê Văn Q khi thực hiện hành vi phạm tội mới 17 tuổi 03 tháng 27 ngày, do vậy, khi quyết định hình phạt còn được áp dụng các quy định của Bộ luật hình sự về xử lý người chưa thành niên phạm tội để quyết định mức hình phạt cho phù hợp. Mức án mà đại diện Viện kiểm sát và Người

bào chữa đề nghị áp dụng đối với các bị cáo là phù hợp.

[7]. *Về việc xử lý hành vi và đối tượng liên quan đến vụ án:*

Liên quan đến vụ án này còn có Dương Văn Đ và Lương Huỳnh Đ còn có hành vi dùng tay đánh anh Hoàng Văn K khiến anh K bị tổn hại 1% sức khỏe. Quá trình điều tra anh K xác định do thương tích nhẹ nên không yêu cầu xử lý các đối tượng đã đánh gây thương tích cho anh, do đó Công an thành phố Thái Nguyên đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với Dương Văn Đ là phù hợp.

[8]. *Về trách nhiệm dân sự:* Quá trình điều tra các bị cáo cùng gia đình đã thống nhất bồi thường xong cho chị Nguyễn Thị Thu H tổng số tiền là 75.000.000đ (Trong đó: của Ngô Văn H là 30.000.000đ; của Vi Tuấn H là 15.000.000đ; của Lương Huỳnh Đ là 20.000.000đ và của Lê Văn Q là 10.000.000đ). Quá trình điều tra và tại phiên tòa chị H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường gì thêm, nên HĐXX ghi nhận sự thỏa thuận trên, xác nhận các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q đã bồi thường xong cho chị H tổng số tiền là 75.000.000đ – Tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

[9]. *Về xử lý vật chứng:* Vật chứng của vụ án là 01 chiếc nồi bằng Inox màu trắng, kích thước 8 x 28cm, đã qua sử dụng và 01 hộp đựng đĩa và giấy ăn, màu hồng, trên hộp có dòng chữ "VIET NHAT PLASTIC", đã qua sử dụng – Xác định không còn giá trị sử dụng, nên cần xử lý tịch thu tiêu hủy.

[10]. *Về chi phí tố tụng:* Các bị cáo bị kết án, nên phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[11]. *Quyền kháng cáo:* Các bị cáo, bị hại, Người bào chữa và Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Văn Q; Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bồi các lễ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật:

1.1. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 38 của Bộ luật hình sự; các Điều 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự (đối với bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H)

1.2. Áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 54, Điều 58, Điều 91, Điều 101 và Điều 38 của Bộ luật hình sự; các Điều 329, 331 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự (đối với bị cáo Lê Văn Q).

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H, Lê Văn Q phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

2.2. Về hình phạt:

- Xử phạt bị cáo **Ngô Văn H 18 (mười tám)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2022.

- Xử phạt bị cáo **Vi Tuấn H 17 (mười bảy)** tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày

04/7/2022.

- Xử phạt bị cáo **Lương Huỳnh Đ 16** (*mười sáu*) tháng tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2022.

- Xử phạt bị cáo **Lê Văn Q 13** (*mười ba*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 04/7/2022.

Tiếp tục tạm giam các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 48 của Bộ luật hình sự; Điều 584, 585, 586, 589 và Điều 590 của Bộ luật dân sự:

Ghi nhận sự thỏa thuận giữa các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q với bị hại chị Nguyễn Thị Thu H về việc thỏa thuận bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm; Xác nhận các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q đã bồi thường xong cho chị Nguyễn Thị Thu H tổng số tiền là 75.000.000đ (Trong đó: của Ngô Văn H là 30.000.000đ; của Vi Tuấn H là 15.000.000đ; của Lương Huỳnh Đ là 20.000.000đ và của Lê Văn Q là 10.000.000đ) – Tiền bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm.

4. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 chiếc nồi bằng inox màu trắng không nhãn hiệu, kích thước 8 x 28cm, đã qua sử dụng; 01 hộp đựng đĩa, giấy ăn bằng nhựa màu hồng, trên hộp có chữ "VIET NHAT PLASTIC", kích thước 13 x 14,3cm, đã qua sử dụng.

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 208 ngày 19/12/2022 giữa Công an thành phố Thái Nguyên và Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

5. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc các bị cáo Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q mỗi bị cáo phải nộp 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

6. Quyền kháng cáo: Các bị cáo (Ngô Văn H, Lương Huỳnh Đ, Vi Tuấn H và Lê Văn Q), Bị hại (chị Nguyễn Thị Thu H), Người bào chữa (Lê Quang Nam) và Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Văn Q (ông Lê Văn Lộng), Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (bà Dương Thị S) có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan (anh Trần Văn H) vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo bản án được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS TP. Thái Nguyên;
- UBND các xã, thị trấn nơi các bị cáo cư trú
- Bị cáo; Bị hại; Đương sự; Người bào chữa;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**Trần Văn Cần**